**Phụ lục 2**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ**

**THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

*(Tính từ ngày 01/01/2016 đến ngày 31/3/2020)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT**  **(1)** | **Tên thủ tục hành chính bị bãi bỏ**  **(2)** | **Tên VBQPPL quy định nội dung bãi bỏ**  **(3)** | **Chi phí tuân thủ TTHC được cắt giảm (ghi rõ số tiền và ngày công tương đương/năm)**  **(4)** |
| ***A. Thủ tục hành chính cấp trung ương*** | | | |
| **I. Lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ (08 TTHC)** | | | |
| **Vụ Hợp tác quốc tế (01 TTHC)** | | | |
|  | Thủ tục đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo Nghị định thư | Thông tư số 10/2019/TT-BKHCN[[1]](#footnote-1) | x[[2]](#footnote-2) |
| **Cục Phát triển thị trường và Doanh nghiệp KH&CN (07 TTHC)** | | | |
|  | Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động Sàn Giao dịch công nghệ cấp quốc gia | Thông tư số 16/2014/TT-BKHCN[[3]](#footnote-3) | x |
|  | Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động Sàn giao dịch công nghệ ngoài công lập | Thông tư số 16/2014/TT-BKHCN | x |
|  | Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động Trung tâm giao dịch công nghệ ngoài công lập | Thông tư số 16/2014/TT-BKHCN | x |
|  | Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động Trung tâm xúc tiến và hỗ trợ hoạt động chuyển giao công nghệ | Thông tư số 16/2014/TT-BKHCN | x |
|  | Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động Trung tâm hỗ trợ định giá tài sản trí tuệ | Thông tư số 16/2014/TT-BKHCN | x |
|  | Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động Trung tâm hỗ trợ đổi mới sáng tạo | Thông tư số 16/2014/TT-BKHCN | x |
|  | Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động Cơ sở ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ | Thông tư số 16/2014/TT-BKHCN | x |
| **II. Lĩnh vực Tiêu chuẩn đo lường chất lượng (06 TTHC)** | | | |
|  | Thủ tục cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mũ bảo hiểm | Nghị định số 154/2018/NĐ-CP[[4]](#footnote-4) | x |
|  | Thủ tục điều chỉnh nội dung Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mũ bảo hiểm | Nghị định số 154/2018/NĐ-CP | x |
|  | Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mũ bảo hiểm | Nghị định số 154/2018/NĐ-CP | x |
|  | Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký cơ sở pha chế khí | - Nghị định số 87/2018/NĐ-CP[[5]](#footnote-5);  - Thông tư số 20/2019/TT-BKHCN[[6]](#footnote-6). | x |
|  | Thủ tục cấp điều chỉnh, bổ sung Giấy chứng nhận đăng ký cơ sở pha chế khí | - Nghị định số 87/2018/NĐ-CP;  - Thông tư số 20/2019/TT-BKHCN. | x |
|  | Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký cơ sở pha chế khí | - Nghị định số 87/2018/NĐ-CP;  - Thông tư số 20/2019/TT-BKHCN. | x |
| **III. Lĩnh vực Sở hữu trí tuệ (02 TTHC)** | | | |
|  | Thủ tục đăng ký chủ trì thực hiện dự án thuộc Chương trình phát triển tài sản trí tuệ 2016-2020 | Thông tư 17/2017/TT-BKHCN[[7]](#footnote-7) | x |
|  | Thủ tục gia hạn dự án thuộc Chương trình phát triển tài sản trí tuệ 2016-2020 | Thông tư 17/2017/TT-BKHCN | x |
| ***B. Thủ tục hành chính cấp địa phương*** | | | |
| **I. Lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ (06 TTHC)** | | | |
| 1 | Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động Sàn Giao dịch công nghệ vùng | Thông tư số 16/2014/TT-BKHCN | x |
| 2 | Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động Trung tâm giao dịch công nghệ | Thông tư số 16/2014/TT-BKHCN | x |
| 3 | Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động Trung tâm xúc tiến và hỗ trợ hoạt động chuyển giao công nghệ | Thông tư số 16/2014/TT-BKHCN | x |
| 4 | Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động Trung tâm hỗ trợ định giá tài sản trí tuệ | Thông tư số 16/2014/TT-BKHCN | x |
| 5 | Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động Trung tâm hỗ trợ đổi mới sáng tạo | Thông tư số 16/2014/TT-BKHCN | x |
| 6 | Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động Cơ sở ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ | Thông tư số 16/2014/TT-BKHCN | x |
| **II. Lĩnh vực Sở hữu trí tuệ (02 TTHC)** | | | |
| 7 | Thủ tục gia hạn dự án thuộc Chương trình phát triển tài sản trí tuệ 2016-2020 | Thông tư 17/2017/TT-BKHCN | x |

1. Thông tư số 10/2019/TT-BKHCN ngày 29/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo Nghị định thư. [↑](#footnote-ref-1)
2. Tổng chi phí tuân thủ được cắt giảm đối với 01 thủ tục hành chính trong 01 năm. [↑](#footnote-ref-2)
3. Thông tư số 16/2014/TT-BKHCN ngày 13/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về điều kiện thành lập, hoạt động của tổ chức trung gian của thị trường KH&CN. [↑](#footnote-ref-3)
4. Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09/11/2018 của Thủ tướng Chính Phủ Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành. [↑](#footnote-ref-4)
5. Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí. [↑](#footnote-ref-5)
6. Thông tư số 20/2019/TT-BKHCN ngày 10/12/2019 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường, chất lượng trong kinh doanh khí và hoạt động công bố cơ sở pha chế khí tại Việt Nam. [↑](#footnote-ref-6)
7. Thông tư số 17/2017/TT-BKHCN ngày 29/12/2017 của Bộ KH&CN quy định quản lý Chương trình phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2016-2020. [↑](#footnote-ref-7)